

# MỘT SỐ NGUYÊN TẮC CƠ BẢN XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CÁC TRƯỜNG CAO ĐẲNG CỘNG ĐỒNG Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG

• ThS. PHẠM HỮU NGÀI

*Trường Cao đẳng cộng đồng Đồng Tháp*

Đánh giá chung về đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL), nhiều nhà khoa học coi đây là vùng đất giàu tiềm năng cả về tài nguyên thiên nhiên lẫn nguồn nhân lực dồi dào, cư dân rất năng động, sáng tạo, có ý chí vươn lên, có kinh nghiệm trong sản xuất hàng hoá, có thể thích ứng nhanh với những thay đổi của điều kiện sản xuất và thị trường trong thời đại khoa học – công nghệ tiên tiến và hội nhập kinh tế quốc tế. Tuy nhiên, trên thực tế, thời gian qua ĐBSCL chưa phát triển xứng tầm, điểm yếu lớn nhất của vùng đó là trình độ học vấn, trình độ lao động của người dân và chất lượng nguồn nhân lực chưa đáp ứng là động lực thúc đẩy kinh tế - xã hội (KT-XH) của vùng phát triển nhanh hơn và bền vững. Để mau chóng khắc phục yếu kém, bắt kịp có nguy cơ kéo dài sự tụt hậu của vùng, tháng 8-2005, Chính phủ đã tổ chức Hội nghị phát triển giáo dục – đào tạo (GD-ĐT) vùng ĐBSCL đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020 và tháng 7-2007, Thủ tướng Chính phủ ra Quyết định phê duyệt quy hoạch mạng lưới các trường ĐH (ĐH) và cao đẳng (CĐ) giai đoạn 2006-2020, theo đó ở ĐBSCL sẽ có một loạt trường ĐH, CĐ ra đời nhằm đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn, góp phần nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực và đào tạo nhân tài, thực hiện đào tạo theo nhu cầu xã hội. Xem xét nhu cầu nguồn nhân lực của các địa phương trong vùng và trên cơ sở đảm bảo các điều kiện, yếu tố ảnh hưởng chất lượng đào tạo, cái cần có hiện nay ở ĐBSCL là hoàn chỉnh mạng lưới đào tạo từ thấp đến cao, từ trường dạy nghề (trung tâm dạy nghề, trung cấp nghề) đến trường CĐ (CĐ nghề, CĐ cộng đồng, CĐ truyền thống), thay vì mỗi tỉnh thành lập một trường ĐH; và đúng như khuyến nghị của GS.TSKH Võ Tông Xuân “xây dựng trường cao đẳng cộng đồng (CĐCĐ) hoặc ĐH cộng đồng ở các tỉnh là hướng đi hợp lý, thay vì mỗi tỉnh làm một trường ĐH tổng hợp, đa ngành... Các trường ĐH/CĐ ở từng tỉnh nên là nơi tập hợp của nhiều cơ sở đào tạo nghề trong tỉnh và phải được đầu tư thật kĩ, thật

thiện nghệ”<sup>1</sup>. Nhận thức yêu cầu tiếp tục mở rộng loại hình trường “của cộng đồng, do cộng đồng và vì cộng đồng” ở các địa phương trong vùng, chúng tôi xin trình bày suy nghĩ bước đầu về “Một số nguyên tắc cơ bản xây dựng và phát triển trường CĐCĐ ở đồng bằng sông Cửu Long”.

## 1. Những yếu tố tác động đến việc xây dựng và phát triển trường CĐCĐ

### 1.1. Mục tiêu của cộng đồng

Đây là yếu tố đầu tiên, quan trọng bậc nhất và là lí do để xây dựng và phát triển trường CĐCĐ. Thực tiễn chỉ rõ, xuất phát từ đặc điểm tự nhiên, xã hội và tập quán, văn hoá vùng miền, do vai trò địa lí của mỗi cộng đồng trong quan hệ với đất nước và do yêu cầu phát triển của từng cộng đồng khi bước vào giai đoạn mới, cho nên mục tiêu của mỗi cộng đồng có thể khác nhau về nội dung và mức độ, tác động trực tiếp cho sự ra đời loại hình trường, lớp đào tạo phục vụ cộng đồng.

### 1.2. Sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế của địa phương

Như đã biết, cơ cấu kinh tế lâu nay của các tỉnh ĐBSCL là: Nông nghiệp – Công nghiệp - Dịch vụ, thực tế cho thấy cơ cấu này đã không còn thích hợp, nếu như không muốn nói là lỗi thời trong giai đoạn hiện nay. Để theo kịp xu thế phát triển chung, tránh tụt hậu, mỗi địa phương trong vùng cần chuyển dịch mạnh về cơ cấu kinh tế và gắn liền với nó phải có một cơ cấu nhân lực (cơ cấu lao động) tương ứng. Đáp ứng đòi hỏi này, lời đáp là ngành GD-ĐT. Song trọng trách này chỉ có giáo dục chuyên nghiệp, giáo dục CĐ - ĐH và sau ĐH. Tuy nhiên, các cơ sở đào tạo truyền thống của các trình độ đào tạo này có tính đơn ngành, đơn cấp, phương thức đào tạo cứng nhắc, chậm đổi mới. Nhu cầu đào tạo nhân lực phục vụ chuyển dịch cơ cấu kinh tế của từng địa phương được trao lại cho một loại hình trường mới: Trường CĐCĐ.

<sup>1</sup> <http://www.Baocantho.com.vn>: Xây dựng trường CĐCĐ hoặc ĐH cộng đồng ở các tỉnh là hướng đi hợp lí.

**1.3. Nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực phục vụ công nghiệp hoá, hiện đại hoá (CNH, HĐH) nông nghiệp, nông thôn**

Nếu như giáo dục phổ thông hướng tới mục đích nâng cao mặt bằng dân trí cho toàn dân, thì giáo dục sau trung học hướng tới không chỉ nâng cao dân trí, mà còn đào tạo nhân lực và bồi dưỡng nhân tài. Nếu như các loại hình trường truyền thống nhằm đào tạo nguồn nhân lực có trình độ khoa học kĩ thuật và công nghệ (KHKT&CN) cho cả nước (trong đó có một phần cho các địa phương), thì loại hình trường CĐCĐ với bản chất hướng về cộng đồng, sẽ đào tạo nguồn nhân lực "li nông, bất li hương" phục vụ thiết thực công cuộc CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn của các địa phương.

**1.4. Xu thế đa dạng hoá các loại hình đào tạo**

Một trong những xu hướng phát triển của giáo dục hiện đại thế giới là đa dạng hoá các loại hình đào tạo. Đa dạng hoá các loại hình đào tạo có nhiều ý nghĩa khác nhau:

- Đối với xã hội: Đa dạng hoá các loại hình đào tạo là một trong những hình thức xã hội hoá, tạo cho người dân có nhiều cơ hội nâng cao kiến thức, trình độ chuyên môn. Theo đó trình độ dân trí, trình độ KHKT&CN của người dân, của cộng đồng được nâng cao và phát triển.

- Đối với nền giáo dục của một quốc gia: Đa dạng hoá các loại hình giáo dục làm cho nền giáo dục của quốc gia vừa phong phú hơn về phương thức đào tạo, vừa linh hoạt hơn khi thực hiện chức năng phục vụ cho phát triển KT-XH.

Sự ra đời của loại hình trường CĐCĐ là một minh chứng cụ thể cho xu thế đa dạng hoá các loại hình đào tạo.

**1.5. Củng cố các cơ sở đào tạo theo hướng đa cấp, đa ngành**

Trước đây, các trường trung cấp chuyên nghiệp, CĐ và ĐH ở nước ta là các trường đơn hệ, đơn ngành. Sản phẩm của các trường này (HS-SV) có những ưu việt như chuyên sâu vào một ngành nghề được đào tạo. Nhưng cũng có không ít hạn chế: Không linh hoạt, khó thích ứng khi cần phải chuyển sang đào tạo một ngành nghề, lĩnh vực khác (kể cả ngành nghề và lĩnh vực gần gũi).

Gần đây, nhiều trường CĐ, ĐH đã chuyển sang đào tạo theo hướng đa hệ, đa ngành. Sự chuyển hướng này là cần thiết, song chưa đầy đủ và có nhiều hạn chế (đội ngũ giảng viên vừa thiếu vừa chưa đạt chuẩn, trang thiết bị thí nghiệm thực

hành đầu tư chưa tương xứng trình độ đào tạo,...). Ở nước ta, theo phân cấp quản lí thì các trường CĐCĐ trực thuộc các địa phương, điều này tạo cơ hội thuận lợi cho việc huy động các nguồn lực từ cộng đồng khắc phục hạn chế này, là điều kiện cần để nhà trường phát huy chức năng đào tạo đa ngành, đa hệ góp phần hoàn thiện hướng đi mới của giáo dục ĐH (GDĐH) Việt Nam.

**1.6. Xu thế đào tạo chuyển tiếp và liên thông**

Một trong những hạn chế của hệ thống giáo dục Việt Nam hiện nay là giữa các cấp giáo dục, giữa các trường ĐH không có sự chuyển tiếp và liên thông với nhau. Thực tế diễn ra phổ biến, học sinh sau khi tốt nghiệp THPT đều lao vào ĐH, dẫn đến GDĐH luôn quá tải, chất lượng thấp, sinh viên tốt nghiệp chưa đáp ứng được nhu cầu xã hội.

Kế thừa triết lí loại hình CĐCĐ thế giới là đào tạo chuyển tiếp, GDĐH cần có một cơ chế mới để có thể học mọi lúc, mọi nơi khi có điều kiện, cơ hội liên thông trong đào tạo giữa các cấp đào tạo và xuất hiện mầm mống đào tạo chuyển tiếp giữa các trình độ, giữa các trường CĐ, ĐH. Sự ra đời của các trường CĐCĐ ở ĐBSCL bước đầu thực hiện liên thông trong nội bộ trường, giữa trường CĐCĐ với một số trường ĐH trong vùng là kế thừa đặc điểm độc đáo loại hình trường CĐCĐ trên thế giới (đào tạo chuyển tiếp, liên thông) và góp phần đổi mới GDĐH nước ta.

**1.7. Phổ cập GDĐH**

Hiện nay một số nước phát triển trên thế giới như Thụy Sĩ, Nhật Bản, Pháp, Canada,... đang hướng tới một đất nước có học vấn cao. Để đạt được điều này, các nước kể trên đang xây dựng chương trình phổ cập GDĐH. Một trong những phương thức thực hiện chương trình là mở rộng hệ thống trường CĐ và ĐHCĐ.

Nước ta đang đi dần từ phổ cập tiểu học và đến năm 2005-2010 sẽ hoàn thành chương trình phổ cập trung học cơ sở. Tương lai gần sẽ là hoàn thành phổ cập trung học phổ thông. Mở rộng, phát triển hệ thống trường CĐCĐ trước mắt nhằm đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực phục vụ cho việc phát triển KT-XH của các địa phương, nhưng mặt khác nhằm chuẩn bị điều kiện cho chương trình phổ cập GDĐH trong tương lai không xa.

**1.8. Xã hội hoá giáo dục ĐH<sup>2</sup>**

<sup>2</sup> <http://www.tapchiconsan.org.vn>. Vũ Ngọc Hải: Về quyền tự chủ và tính trách nhiệm xã hội của các trường đại học nước ta.

Xã hội hoá giáo dục ĐH là yếu tố quan trọng giúp GDĐH phát triển nói chung, và yếu tố cực kì quan trọng đối với loại hình trường CĐCD. Sự tồn tại và phát triển trường CĐCD phải xuất phát từ cộng đồng, do cộng đồng và vì phát triển cộng đồng. Có nghĩa sự tham gia của cộng đồng vào hoạt động của trường CĐCD sẽ giúp cho trường chẳng những gắn được với những nhu cầu đòi hỏi của cộng đồng, mà còn khai thác tiềm lực cộng đồng.

## 2. Một số nguyên tắc cơ bản xây dựng và phát triển các trường CĐCD vùng ĐBSCL

### 2.1. Tư tưởng định hướng xây dựng và phát triển các trường CĐCD vùng ĐBSCL

\* Quy hoạch các trường CĐCD phải xây dựng trên nền tảng huy động được tối đa mọi nguồn lực của cộng đồng, gắn chặt với việc phát huy trách nhiệm của mọi thành viên trong cộng đồng, và quan trọng hơn là vì sự phát triển bền vững cộng đồng.

\* Đặt trường CĐCD trong mối quan hệ hài hoà, cân đối với các trường nghề (CĐ nghề, TC nghề, TT dạy nghề), với hệ thống CĐ, ĐH thuộc các loại hình khác đang tồn tại tại địa phương, sao cho giữa các cơ sở phát huy hiệu quả, không trùng lặp trong hoạt động đào tạo.

\* Xây dựng và phát triển các trường CĐCD theo hướng nghề nghiệp - ứng dụng, thực hiện phương thức đào tạo hết sức linh hoạt nhằm tăng cơ hội học tập cho cư dân trong cộng đồng - đào tạo chuyển tiếp, liên thông trong nội bộ trường và với các trường trong khu vực; có sự phân tầng trình độ đào tạo - đào tạo đa cấp, đa hệ.

\* Xuất phát từ bản chất loại hình trường là trường đào tạo những ngành nghề mà cộng đồng có nhu cầu, cho nên xây dựng các trường CĐCD ở ĐBSCL phải hướng tới phục vụ thiết thực các lĩnh vực KT-XH của cả vùng, tiểu vùng và của từng địa phương - đào tạo đa ngành.

### 2.2. Nguyên tắc cơ bản xây dựng và phát triển các trường CĐCD

Khi xem xét việc thành lập, mở mới các cơ sở đào tạo nguồn nhân lực ở các địa phương trong vùng, tại Hội nghị Phát triển GD-ĐT vùng ĐBSCL (Cần Thơ, 1-2/8/2005) đã chỉ ra một số nguyên tắc<sup>3</sup>; đây là những nguyên tắc chủ đạo

<sup>3</sup> Báo cáo phát triển GD-ĐT vùng ĐBSCL đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020. Cần Thơ, 1-2/8/2005, đã chỉ ra một số nguyên tắc: (i) Ưu tiên phát triển mạng lưới các cơ sở dạy nghề trong vùng; (ii) Ưu tiên các nguồn lực đầu tư tập trung phát triển các trường CĐCD đào tạo đa ngành, đa trình độ, các ngành phục vụ chuyển dịch cơ cấu kinh tế trong vùng; (iii) Phát triển nguồn nhân lực là nhu cầu bức xúc để phát triển; (iv) Địa phương có trách nhiệm bố trí và quy hoạch quỹ đất cho các trường phù hợp với các tiêu chí quy định của từng loại trường học, tr.23-24.

xuất phát từ quan điểm phát triển GD-ĐT của vùng đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020, song đối với việc xây dựng và phát triển các trường CĐCD - *một mô hình đào tạo mới được thành lập ở nước ta nhưng chứng minh tính hiệu quả đối với nhiệm vụ đào tạo nhân lực ở khu vực ĐBSCL*<sup>4</sup>; chúng tôi đề xuất bổ sung một số nguyên tắc cơ bản sau đây:

*Một là: Tránh đầu tư dàn trải, ngành nghề đào tạo phù hợp với nhu cầu của từng địa phương*<sup>5</sup>

Nguyên tắc này cần được hiểu: về nguyên tắc, mỗi địa phương (tỉnh, thành) có thể thành lập một trường CĐCD riêng của mình để đào tạo nhanh lực lượng lao động có trình độ chuyên môn tay nghề cho các lĩnh vực KT-XH. Nhưng trên thực tế không nhất thiết như vậy. Địa phương nào có nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực có chuyên môn tay nghề không nhiều (do đã được tiên liệu trước) và nhu cầu này có thể giải quyết bằng một loại hình đào tạo khác (chẳng hạn thành lập các trường ĐH địa phương như Bạc Liêu, Trà Vinh,...) thì không cần phải lập trường CĐCD. Ngược lại, địa phương nào có nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn tay nghề cho các lĩnh vực KT-XH nhưng tiềm lực chưa đủ (thiếu cơ sở vật chất, trình độ đội ngũ giảng viên còn thấp,...) thì có thể liên kết 2-3 địa phương để thành lập một trường CĐCD.

*Hai là: Đáp ứng đầy đủ và kịp thời nguồn nhân lực qua đào tạo cho các lĩnh vực KT-XH của địa phương*

Nguyên tắc này đòi hỏi:

- Mô hình tổ chức và đào tạo của các trường CĐCD không nhất thiết phải giống nhau. Xuất phát từ phương hướng phát triển KT-XH và từ nhu cầu cần phát triển nguồn nhân lực, mỗi trường CĐCD có thể xây dựng mô hình tổ chức và đào tạo sao cho phù hợp.

- Mô hình đào tạo của các trường CĐCD phải theo hướng mở, đa ngành, đa cấp, đa hệ, có sự liên thông và chuyển tiếp. Do đó tùy từng thời gian và nhu cầu xã hội, số ngành nghề và số lượng tuyển sinh,... có thể thay đổi miễn sao đáp ứng kịp thời, đầy đủ nhu cầu nguồn nhân lực cho các lĩnh vực KT-XH địa phương.

*Ba là: Kết hợp việc đào tạo nghề với việc nâng cao dân trí*

Cơ sở xuất phát của nguyên tắc này là trình

<sup>4</sup> Báo cáo phát triển GD-ĐT vùng ĐBSCL đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020. Cần Thơ, 1-2/8/2005, tr.8.

<sup>5</sup> PGS.TS Lê Quang Minh, Tham luận tại Hội nghị phát triển GD-ĐT vùng ĐBSCL. Cần Thơ, 1-2/8/2005.



độ dân trí của vùng ĐBSCL còn thấp. Chính điều này không những làm cho người dân khó lòng tiếp nhận và đưa những tiến bộ của khoa học kĩ thuật và công nghệ vào lao động sản xuất nhằm cải thiện và nâng cao đời sống cho bản thân và gia đình, mà còn hạn chế, cản trở hoạt động đào tạo nguồn nhân lực. Nếu tách bạch hai nội dung nâng cao dân trí và đào tạo nhân lực, giải quyết xong nội dung nâng cao dân trí rồi mới đào tạo nguồn nhân lực thì khó lòng đáp ứng kịp thời, đầy đủ nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn, tay nghề cho các lĩnh vực KT-XH địa phương.

Từ đây, kết hợp đào tạo nguồn nhân lực và nâng cao dân trí là một nguyên tắc bắt buộc trong tình hình hiện nay.

*Bốn là: Đảm bảo mối quan hệ hợp tác giữa các trường CĐCD trong vùng, giữa trường CĐCD với các cơ sở đào tạo trong một địa phương / tiểu vùng và trong vùng*

Nguyên tắc này đòi hỏi phải xác định cho được vị trí của trường CĐCD trong hệ thống các loại hình trường ở bậc GDĐH, qua đó thể hiện được sứ mệnh của loại hình trường này.

Ở ĐBSCL trước yêu cầu cấp thiết phát triển nhanh nguồn nhân lực, các cơ sở đào tạo (các trường ĐH, CĐ, TCCN, trung tâm giáo dục thường xuyên, dạy nghề,...) đang có xu hướng phổ biến là mở rộng ngành nghề, trình độ và phương thức đào tạo; đồng thời cũng diễn ra hiện tượng nâng cấp và mở thêm trường CĐ, ĐH. Điều này đáng trân trọng, song cũng bộc lộ những bất cập (tập trung đầu tư kém hiệu quả, ngành nghề đào tạo trùng lặp, chất lượng đào tạo hạn chế,...). Với tất cả nguồn lực, tiềm năng của từng địa phương và của vùng, từ nay đến năm 2015 tiếp tục củng cố, hoàn thiện các trường ĐH hiện có, không nôn nóng mở thêm quá nhiều trường ĐH; theo đó nên sáp nhập một số cơ sở đào tạo có chức năng, nhiệm vụ gần giống nhau trên cùng địa bàn:

\* Với trường CĐ sự phạm trên cùng địa bàn, những năm trước mắt có thể cùng tồn tại trong mối quan hệ hợp tác đào tạo những môn khoa học cơ bản. Song xu hướng chung, từng bước sẽ sáp nhập trường CĐ sự phạm ở những địa phương, tiểu vùng không có ĐH sự phạm, thành một khoa trong trường CĐCD.

\* Với các trường CĐ, trung học kinh tế - kĩ thuật trên địa bàn:

- Trung học kinh tế - kĩ thuật trực thuộc tỉnh nên sáp nhập vào trường CĐCD (trong đó có

trung học y tế thành khoa y tế CĐ);

- Cao đẳng, trung học kinh tế - kĩ thuật trực thuộc Bộ, Ngành trung ương và trường CĐCD phối hợp và tránh trùng lặp trong đào tạo.

\* Với các trung tâm giáo dục thường xuyên của tỉnh nên chuyển/sáp nhập vào trường CĐCD.

\* Với các trường trung cấp nghề, CĐ nghề trên cùng địa bàn, trước mắt trên cơ sở ưu thế về đội ngũ, trang thiết bị của từng đơn vị, cần có sự phối hợp phân công ngành nghề, trình độ đào tạo, đặc biệt liên kết đẩy mạnh phân luồng đào tạo; tuy nhiên, để phát huy các nguồn lực của CĐ, tập trung đầu tư đạt hiệu quả cao, lâu dài nên hợp nhất các loại hình trường nêu trên (chúng tôi sẽ trở lại trong bài viết khác).

Với mong muốn xây dựng, phát triển các trường CĐCD ở ĐBSCL một cách vững chắc, hợp lí, khắc phục hiện tượng manh mún, phân tán, nhiều trường đào tạo đơn ngành, chuyên môn hẹp, và quan trọng hơn cả là thực hiện cho được mục tiêu phát triển của CĐ, đào tạo nhân lực phục vụ chuyển dịch cơ cấu kinh tế của từng địa phương, đáp ứng yêu cầu của CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn của vùng, chúng tôi trình bày một số nguyên tắc cơ bản trên đây nhằm góp phần thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch mạng lưới các trường ĐH, CĐ giai đoạn 2006-2020 đối với vùng ĐBSCL.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Thủ tướng Chính phủ: *Quyết định phê duyệt Quy hoạch mạng lưới các trường ĐH và CĐ giai đoạn 2006-2020.*
2. *Báo cáo phát triển GD-ĐT vùng ĐBSCL đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020.* Cần Thơ, 1-2/8/2005.
3. Vũ Ngọc Hải: *Về quyền tự chủ và tính trách nhiệm xã hội của các trường ĐH nước ta.*
4. <http://www.Baocantho.com.vn>: Võ Tông Xuân: *Xây dựng trường CĐ CD hoặc ĐH CD ở các tỉnh là hướng đi hợp lí.*
5. PGS.TS Lê Quang Minh: *Tham luận tại Hội nghị phát triển GD-ĐT vùng ĐBSCL,* Cần Thơ, 1-2/8/2005.

#### SUMMARY

*The article highlights the factors which exert effects on the building and development of community colleges and proposes some fundamental principles for the building and development of community colleges in the Mekong River delta areas.*